

Số: 3179/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Y tế tỉnh Sơn La**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính Phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 75 thủ tục hành chính thuộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế (có danh mục và nội dung kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Y tế, Tư pháp; Thủ trưởng các ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh ;
- Như Điều 3;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, N (270b).



CHỦ TỊCH

Cầm Ngọc Minh



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/12/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế

8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
21	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế

23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
27	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
30	Phê duyệt danh mục kỹ thuật lần đầu, phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
31	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.	Khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế
32	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Y tế dự phòng	Sở Y tế
33	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Y tế dự phòng	Sở Y tế
34	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Y tế dự phòng	Sở Y tế
35	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế dự phòng	Sở Y tế
36	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ	Y tế dự	Sở Y tế

	diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	phòng	
37	Công bố cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	Dược phẩm	Sở Y tế
38	Điều chỉnh công bố đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược	Dược phẩm	Sở Y tế
39	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	Dược phẩm	Sở Y tế
40	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Dược phẩm	Sở Y tế
41	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Dược phẩm	Sở Y tế
42	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	Dược phẩm	Sở Y tế
43	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược phẩm	Sở Y tế
44	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược phẩm	Sở Y tế
45	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc,	Dược phẩm	Sở Y tế

	tử thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)		
46	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	Dược phẩm	Sở Y tế
47	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Dược phẩm	Sở Y tế
48	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (áp dụng với cơ sở có sử dụng, kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc trừ cơ sở sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu)	Dược phẩm	Sở Y tế
49	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc phóng xạ	Dược phẩm	Sở Y tế
50	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho các cơ sở kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất (trừ cơ sở sản xuất được quy định tại Điều 50 của Nghị định 54/2017/NĐ-CP); cơ sở kinh doanh thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Dược phẩm	Sở Y tế
51	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Dược phẩm	Sở Y tế
52	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được	Dược phẩm	Sở Y tế

53	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Dược phẩm	Sở Y tế
54	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Dược phẩm	Sở Y tế
55	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Dược phẩm	Sở Y tế
56	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	Dược phẩm	Sở Y tế
57	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Dược phẩm	Sở Y tế
58	Điều chỉnh nội dung thông tin thuốc đã được cấp Giấy xác nhận thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Dược phẩm	Sở Y tế
59	Cấp Giấy chứng nhận “thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)	Dược, Mỹ phẩm	Sở Y tế
60	Cấp lại Giấy chứng nhận “thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)	Dược, Mỹ phẩm	Sở Y tế
61	Cấp Giấy chứng nhận “thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP)	Dược, Mỹ phẩm	Sở Y tế
62	Cấp lại Giấy chứng nhận “thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP)	Dược, Mỹ phẩm	Sở Y tế
63	Cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	Dược, Mỹ phẩm	Sở Y tế
64	Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với tổ chức	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

65	 Cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với cá nhân	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố
66	Cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố
67	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố
68	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Trung tâm Y tế các huyện, thành phố
69	Cấp mới Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
70	Cấp lại Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
71	Cấp mới Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
72	Cấp lại Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
73	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc quản lý của ngành y tế	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh

		duỡng	thực phẩm
74	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc quản lý của ngành y tế	An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
75	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Đào tạo	Sở Y tế